

**VỀ ĐỊA DANH NHO LÂM,
HUYỆN DIÊN CHÂU, NGHỆ AN***

PLACE NAME NHO LAM, DIEN CHAU DISTRICT, NGHE AN PROVINCE

**NGUYỄN NHÃ BÌNH
(GS.TS; Đại học Vinh)**

Abstract: Nho Lam is an ancient village in Dien Chau district, Nghe An province with many unique historical, cultural, language features. This article did research about Nho Lam in both longitudinal and cross-sectional perspective, showing the cultural characteristics of

Vietnamese villages such as academic villages, craft villages. Hopefully the result will contribute additional information to research about places in Nghe Tinh.

Key wordts: Place name; village Nho Lâm; Diên Châu; Nghệ An.

1. Đ t v n đ

Trong bài viết này, chúng tôi đ c p đ n m t đ a danh c th là làng Nho Lâm, huy n Di n châu, t nh Ngh An. Đ ành r ng, khi lí g i đ a danh này ph i đ c đ t trong h th ng các đ a danh huy n Di n Châu, t nh Ngh An, vùng đ t Ngh T nh nói riêng và cách đ t đ a danh c a ng i Vi t nói chung. Cách mi u t c a chúng tôi t hai ph ng di n: đ ng đ i và l ch đ i.

1.1. Hai đ a danh Đ ào Ngang và Khe N c L nh đã n i đ nh, ôm g n c g i đ t văn hoá này - Ngh T nh hay x Ngh. Đ a danh Đ ào Ngang đ c bi t đ n và b t t v i bài th "Qua đ ào Ngang" c a Bà Huy n Thanh Quan, còn khe N c L nh (L nh Khê) i núi Ung, phía B c huy n Quỳnh L u, là ranh g i c a hai t nh Ngh An và Thanh Hoá "Vách đá hi m đ c, cây c i r m r p, khe t trong núi ch y ra, h i l nh xông vào ng i, nên đ t tên là Khe N c L nh" [2, tr.188]. Vùng đ t Ngh T nh là đ t c n c non nhà", là khu v c phía Nam c a n c Văn Lang và Âu L c ngày x a. Chính Bùi Đ ng L ch đã ch rõ, trong Đ i Vi t s *kí toàn th* có chép "phía Nam Giao Ch có h Vi t Th ng". *Hán th thiên qu n qu c chí* khi chép đ n qu n Giao Ch có chú là "n c c a An Đ ng V ng th i c". Xét theo chi u l ch s, đ a danh Ngh T nh đã tr i qua nhi u bi n c v i nhi u cách g i tên, lúc phân, lúc h p: có khi là m t huy n, m t qu n, m t châu, m t tr n, m t tr i, m t th a tuyên, m t t nh; có khi là hai l, hai tr i, hai ph, hai châu, hai t nh... Song, nhìn chung ch y u v n g n k t làm m t: là Hoan Di n ngày x a và Ngh T nh (x Ngh) ngày nay. S g n bó thành m t ch nh th v m t đ a lí, hành chính cũng ph n ánh m t s th ng nh t

t bên trong v t t c các m t: ngôn ng, văn hoá, phong t c, tính cách con ng i...

1.2. Di n Châu, theo Hyppolite Le Breton [6], Di n có nghĩa là "n c ch y đ i đ t". Di n Châu là huy n ven bi n, i phía B c c a x Ngh, thu c 105,30 đ đ n 105,45 đ kinh đ ng; 18,20 đ n 19,5 đ vĩ b c. Phía B c huy n Di n Châu giáp Quỳnh L u, phía Nam giáp huy n Nghi L c, Tây Nam, Tây B c giáp huy n Yên Thành và phía Đông là bi n v i chi u dài 25 km. L ch s huy n Di n Châu g n li n v i đ i đ t Ngh T nh nói riêng và đ t Văn Lang nói chung. Th i B c thu c, Di n Châu thu c huy n Hàm Hoan, đ i Tri u thu c huy n C u Ch n, đ i Ngô là qu n C u Đ c, qu n C u Châu đ i L ng, qu n Nh t Nam đ i Tùy, châu Nam Đ c, Đ c Châu r i Hoan Châu đ i Đ ng. Vào năm 679, nhà Đ ng l y huy n Hàm Hoan đ t thành Di n Châu.

Di n Châu là m t trong 12 châu c a An Nam đô h ph ngang v i Hoan Châu (g m huy n Trung Nghĩa, Long Trì, T Nông và Vũ Dung), tr s đ t t i Quỳ L ng (nay là xã L ng Thành huy n Yên Thành). Đ i tri u Ngô (939-965), Đinh (968-979), Ti n Lê (980-1009), Lí (1010-1225), Di n Châu là m t đ n v hành chính riêng bi t. Năm Long Khánh th hai (1374), Tr n Du Tông đ i Di n Châu thành Di n Châu l n năm Quang Thái th 10 (1397) đ i Di n Châu thành tr n V ng Giang. Năm 1400, H Hán Th ng l i đ i thành ph Linh Nguyên g m huy n Phù Dung (sau đ i Th Thành, thu c Minh g i là Đông Ngàn) huy n Thiên Đ ng (sau nh p vào Th Thành huy n Phù L u, Quỳnh Lâm và Trà Thanh). Năm 1428, Lê L i chia c n c ra 5 đ o, Di n Châu thu c đ o H i Tây. Năm 1469, Lê Thánh Tông đ nh l i b n đ c n c, Hoan Châu và Di n Châu sáp

nhập thành Nghĩ An thành tuyên. Diên Châu lúc bấy giờ gồm hai huyện Đông Thành (Diên Châu, Yên thành và một phần đất huyện Nghĩ Đan ngày nay) và Quỳnh Lưu (gồm Quỳnh Lưu, Nghĩ Đan), là số Diên Châu từ Quỳnh Lưu chuyển về xã Đông Lưu (Diên Hồng). Đến Tây Sơn, Diên Châu thuộc trên Nghĩa An, là số chuyển về xã Tiên Lý (Diên Ngọc). Đến mãi năm 1802, Gia Long đổi Nghĩa An thành trên Nghĩa An, Diên Châu vẫn gồm hai huyện. Vào năm Minh Mệnh thứ 13 (1833) thành Diên Châu được xây dựng về sở theo kiểu Vô-băng. Thời kỳ Pháp thuộc, số phân chia khu vực hành chính vẫn giữ nguyên như trước, là số Diên Châu chuyển về xã Cao Xá (Diên Thành). Tháng 8 năm 1945 các khu vực hành chính được chỉnh lại, các phố, châu như đất gọi là huyện. Đất phía bắc tỉnh Hoàng Trung có 12 huyện Quỳnh Lưu, phần còn lại của huyện Đông Thành là huyện Diên Châu ngày nay, gồm 41 xã và 1 thị trấn.

2. Địa danh Nho Lâm

2.1. Diên Châu có những địa danh được nhiều người biết tới như lèn Hai Vai, Lèn Vén, Vén Phấn, thành Diên Châu, chèo Sò, đến An Đông Vọng... Nho Lâm là một làng có đặc điểm riêng về lịch sử, văn hoá, ngôn ngữ. Làng Nho Lâm là một làng lớn và liên quan đến một số làng như phố cũ như Song Yên, Phúc Nhàn, Vĩnh Yên, Xuân Tình, Xuân Khánh, Thiên Bần thuộc xã Nho Lâm, tỉnh Cao Xá, phố Diên Châu, tỉnh Nghĩ An. Làng Nho Lâm chính hiện nay thuộc xã Diên Thọ bao gồm các thôn: Sơn Đầu, Thanh Kiều, Nhân Hoà, Nhân Lý, Tây Viên, Nhân Mỹ, Đông Bích, Văn Lâm, Thọ Đông, Phố Đông Đình. Nho Lâm hiện nay chia ra làm ba xã thuộc đến về hành chính mới: Diên Thọ, Diên Phú và Diên Lạc. Khi nói đến làng Nho Lâm là nói đến khu vực hành chính thuộc xã Diên Thọ ngày nay. Trong cuốn “Lịch sử Đông Bắc Đông công sơn Việt Nam huyện Diên Châu” cũng ghi rõ:

"Ngoài số đến đến Diên Châu chèo từ núi Mãng Gà qua Bần Thóc - Yên Sơn - Lạc Sơn do nhà nước phong kiến quản lý, một số quan lại quý tộc được phép đến ra từ chức lo việc khai hoang lập ấp. Ông Non thuộc họ Cao và ông Đông Tiến Công khai khẩn vùng đất Nho Lâm (Diên Thọ, Diên Lạc, Diên Phú); Từ Công Luy vùng Cầu Đầu (Diên Cát); Trần Công Đán vùng Xuân Sơn (Diên Lạc); Đông Phúc Lâm vùng Mai Các (Diên Thành); Phạm Thọ vùng Cao Xá (Diên Thành - Diên Thọ); ba ông họ Bùi, Hoàng, Tăng vùng Diên Đông, Diên Nguyên, Diên Thái; ông họ Trần vùng Diên K..."[1, tr.19]. Bao quanh phía nam Nho Lâm là một vòng cung núi: ngàn Đồi Vực, rú Bực, rú Mả, rú Mỏ D, rú Chèo... Rào Thanh Kiều, kênh nhà Lê chảy quanh, ôm lấy mảnh đất Nho Lâm. Do ảnh hưởng của những thế chế chính trị, văn hóa-xã hội và những lý do khác địa danh Nho Lâm ngày nay đã có ít nhất 5 tên gọi khác nhau. Lạc C là tên gọi đầu tiên. Chuyển kể rằng: một lần voi của vua Lê đi tuần thú qua đây, ông Non (Cao Thiệu Trí) có tiếng là voi rừng và đã gọi dân làng ra bôn chèo. Sau đó, nhà vua phát hiện và bắt làng phải làm hai cách: hoặc là giết hết con voi hoặc bỏ đi tên đến vào con voi để đàn đúng bằng con voi thì thì số để thả. Dân làng làm hai cách thế hai: đàn con voi giết đúng bằng con voi thì và huy đến dân làng mang tên đến bỏ vào. Những rừng thì, số tên của dân làng góp chèo vào đúng bên chân voi. Dân làng sợ hãi, bỏ chèo vào xã Non Li, Nam Đan (được chèo âm gọi là Non Li). Triều vua đó qua đi, vì án con voi để xoá, dân làng trở về quê cũ (tên địa phương gọi là Lạc C - chèo cũ). Lạc C trở thành tên làng. Lúc đầu họ trở về đến Thùng Thùng gọi tên chèo là Thung Thanh. Như vậy sau tên Lạc C là Thùng Thùng - Thung Thanh rồi tên Hoa Lâm. Địa danh Hoa Lâm ra đời vào khoảng đời Chúa Trịnh. Song, địa danh này lại trùng

với tên công chúa họ Trnh - Hoa Dng công chúa, nên đặt danh Hoa Lâm đi sang Nho Lâm. Đặt danh Nho Lâm ra đi vào khoảng đi Minh Mnh đến nay.

2.2. Nói đến con ng i "x Ngh" ng i ta nghĩ ngay đến nh ng đc đi m tính cách nh kiên cng trong chiến đấu, cùn cù trong lao động, ki m c trong chi tiêu, khoáng đt trong sinh hoạt và đi sng tình c m, đc biết là s hiu h c. Nho Lâm còn truyền tng câu đi v s đ đt c a gia đình họ Đng ba cha con đ đi khoa, hai anh em đ đng khoa:

Sáng khoai, tr a khoai, t i khoai, khoai ba b a/ Ông đ, cha đ, con đ, đ c nhà

Làng Nho Lâm x a có nhiu trng t p luyện h c trò đi thi, l i có lò luyện võ, có nhiu quan võ. "Hai cha con ông ph Ki n có bài v th i miu Trung Li t trên gò Đng Đa, Hà N i v n g c Nho Lâm đ u là quan võ. Đây là m t quê h ng văn v t, Sinh Đ, Tú Tài nhiu nh đt vng cây. D i th i H u Lê, Nho Lâm có 13 H ng C ng, 244 Sinh Đ. S Sinh Đ trên m t ph n t c a c huy n Yên Thành (859 ng i). Sang th i Nguy n có m t Hoàng Giáp, hai Phó B ng, m i C Nhân, 33 Tú Tài. V Tây h c, n u k t Tú Tài tr lên có đ n non hai ch c ng i trong đó có C Nhân, Đc T (bác sĩ). Th t là hi m n i có nh v y." [5, tr. 6]. Ngày nay nhiu ng i con c a Nho Lâm đã tr thành giáo s, t n sĩ, nhà văn, nhà báo... h đang lao động h t mình đ xây đng đt n c v i c i ngu n văn hi n lâu đ i c a quê h ng, m t vùng văn ch ng và khoa b ng n i dài mãi mãi.

2.3. Xét t ph ng đi n ngôn ng, theo chúng tôi, Nho Lâm là m t th ng đc biết c a Di n Châu nói riêng và c a Ngh Tnh nói chung. Di n Châu, phía B c phát âm có ph n gi ng nh ph ng ng B c (nh xã Di n Liên, Di n Xuân, Di n H nh...). Riêng các xã ven bi n nh Di n V n, Di n Ng c, Di n Bích phát âm gi ng v i ph ng ng

Nam, đc biết là ph n v n nh : đèn - đeng, nan - nang, nít (con) - níc, hít - híc... Nho Lâm có th coi nh m t "đo" ngôn ng c a phía Nam huy n Di n Châu. Th nh t, xét v v n t v ng, th ng này còn b o gi v n t r t c nh bao n i khác c a ph ng ng Ngh Tnh ki u nh : m n (váy), n t (th t l ng), c i (sân), xán, đ t (ném), tr ng (nhúng), n (không), vô (vào), s i (đ p), đ i (bát), pheo (tre)... Đc biết, có c m t "mà l" (ho c "mà l") đng cu i câu, bi u th ý nh n m nh. T này đã xu t hi n trong ca dao Ngh Tnh đ đnh danh m t đ a ch:

Nho Lâm tng nói n ng n/ L i nói đi tr c (ch) mà l theo sau.

Đ u đáng quan tâm là m t ng âm c a th ng Nho Lâm. đ đây, do gi i h n, khôn kh c a m t bài báo, chúng tôi không th trình bày hay v ra b c tranh toàn c nh mà ch nêu m t s đc tr ng ng âm c b n nh t. Chú ý tr c h t là "thanh ngã" c a th ng Nho Lâm. Cũng nh nhiu n i Ngh Tnh, thanh ngã không t n t i th ng Nho Lâm mà đã nh p v i thanh n ng. Thanh ngã trong th ng Nho Lâm là do hi n t ng bi n thanh t thanh h i. Hay nói khác đi, h i đ u có thanh h i là đ y bi n sang thanh ngã, song, thanh ngã này có nh ng ph m ch t ng âm khác v i thanh ngã trong tng Vi t văn hoá - hi n t ng y t h u hoá, t c h ng quá rõ. Ví d : đ ~ đõ, m ~ mõ, c ~ cõ... Trong h th ng ph âm đ u th ng Nho Lâm t n t i đ y đ d y ph âm qu t l i. đ đây không t n t i các t h p ph âm t, d y/ nh m t s vùng khác c a Ngh Tnh. N u quan sát cách phát âm c a ng i già, thì Nho Lâm còn b o l u m t s ph âm c c a tng Vi t nh ph âm t c b t h i /p', k'/. Hàng lo t s đ i ng gi a ph âm đ u th ng Nho Lâm và tng Vi t văn hoá, có th là s đ i ng 1-1 ho c nhiu h n. Ví d :

Các ph âm /t/-/L/:tr - l, trém - lém, tr n - l n,... /t/-/z!/: trùn - giun (con), tra -

già, troi - giòi, trĩa - giòi a,... /t/-b/: trít - bít (ngi), tróc-bóc,... /t/-t/: truít - tuít, troét - toét, trít - tít,... /t/-l/: trím - sím, trúi - súi, trít - sít, /t/-c/: trìm - chìm, trúi - chúi, trít - chít.

Âm đệm /w/ tồn tại trong th ngữ Nho Lâm. Ví dụ, có một số âm tiết xuất hiện âm đệm /w/: cào (cái) 1 kuəu²/cào cào (con)~kuəu²/, tràn /tɹən²/ (núi), khui ~xuəu²/, ngho (củ)~hueu⁸/...

Cũng giống như các th ngữ khác ở Ngh Tĩnh, h th ngữ vñ m, n a m, khép, n a khép có số luôn đi, đi ñng đi n ra rít ph c t p. Chng hñ:

Một số vñ “có m” kh p Ngh Tĩnh nh: uôi - oi: ruí - ròi, muí-mói, muí - m í,... oi ~ ui: thúi - thúi, tui - túi, gúi (đủ)-gúi,... a - a: l a - l, ng a - ngá, n a - ná,... âu - u: trau - tru, tru - trù, gú - gú,... ai - ây/i: gái- gáy/ gúi, trái - tráy/trí, gai - gáy/ ghi,... uít - ót: ruít - rít, nuít - nót, ôc - uc: gíc - gúc, gíc - gíc, díc - dúc,... ân - in: chân - chin, gñ - gñin,...

Một số vñ mang tính đ c thù c a Nho Lâm nh: ñ - ña: vñ - vñ a, gñ - gñ a, đñ - đñ a,... ô - ña: vñ - vñ a, rñ - rñ a, vô - vua,... e - ia: vñ - vñ a, ghñ - ghía, đñ - đñ a,... ôi - uôi: gúi - guí, rúi - ruí, vúi - vuí,... m - m m: gñ m - gñ m, đñ m - đñ m, cñ m - cñ m,... ñi - ñi i: đñi (con) - đñi, vñi - vñi, bñi - bñi,... ñp - ñp: sñp - sñp, đñp - đñp, đñp - đñp,... âm - m: đñm - đñm, đñm - đñm, m m - m m m,... tìm,... ñt - ñt: vñt - vñt, rñt - rñt, vñt - vñt,... ep - iep: rñp- rñp, xñp- xiñp, bñp- bñp,... ñt - ñt: rñt (đu i) - rñt, đñt - dñt, hñt - hñt,... ông - ung: rñng - rñng, gñng - dúng, ñng- úng...

Nhng đ c đi m số l c vñ t vñ ng, ngñ âm vñ a nêu nh là nét khu biệt đñ nhñ ra vñ t đñ phñ ng, “giñng” c a m t làng - làng Nho Lâm.

2.4. Khi nh c tñi làng Nho Lâm là phñi nói tñi làng nghñ quan trñng nhñt - nghñ luyñn sñt và nghñ rñn cñ truyñn:Nho Lâm than quánh nñng nñ/ Sñ c em đang đñ c thì vñ Nho Lâm (Ca dao)

hoñc: Hñi o đñu chít khñ the/Đi thì chñ ñi chñ vñ Nho Lâm/ Nho Lâm gñnh nñng vai bñm/ Sñt đñm toñ cñng, đñm nñm mà rñn (Ca dao)

Tñ sñ nghè rñn ở Nho Lâm là ông Cao Lñ. Ông vñ a sñn xuít vñ a truyñn nghñ. Quê ông ngñi ta đñt là xã Cao Xá - nñi cñ a hñ Cao. Nhân dân l p đñn thñ ông ñ đñng Tù Và (xã Công Thành, Yên Thành, Nghñ An). Trong sách “Bách nghñ tñ sñ, cũng ghi lñi “Lñ Cao Sñn ở làng Nho Lâm, thñ kñ III trñ c Công nguyên, bñ công mñi năm sang Trung Quñ c hñc nghñ rñn vñ truyñn lñi cho dân” [5, tr.33]. Theo Hyppolite le Breton “các chñ lò rñn” đã dùng phñng pháp lò thñp (Ấu châu gñi là “phñng pháp Captalane”). Các lò này thñnh hành trong thñ kñ XIX và cũng chính tñ các lò này đã làm ra nhñng súng thñn công bñng gang thñi Gia Long và Minh Mñng (đñu thñ kñ XIX) mà ngñi ta còn thñy bñ lñi trong các đñn trñi cũ cñ a An Tĩnh. Nhñng do các khu rñng lân cñn đã bñt phá bñ a bãi vì thiñu cñi nên các lò rñn đã tñt lñ a. Ngày nay, ngñi ta chñ tìm thñy ở Nho Lâm nhñng ngñi thñ rñn bình thñng mà tay nghñ khéo léo đã đñ c khñp miñn Bñc Trung Kỳ công nhñn. Chính nhñng ngñi thñ rñn này đã cung cñp nhñng đñng cñ cho tñt cñ các chñ búa vùng trung du Thanh Hóa và An Tĩnh, các dân tñc thiñu sñ vñ đây mua sñm dao rñ a, dao phay, lñi cày...[6, tr.74]. Theo tñ liñu cñ a Đñng Quang Liñn và tñ liñu đñn đã cñ a chúng tñi, ở Nho Lâm có hai loñi lò: lò đúc (luyñn) sñt và lò rñn sñt. Thñ làm cũng chia làm hai loñi: thñ lò hông (đúc) và thñ lò rñn. Quñng sñt do ngñi Nho Lâm khai thác ở truông Sñt (ngàn Đñi Vñc), là chñ giáp ranh cñ a làng Nho Lâm và xã Nghi Công, Nghi Lñc (ngày

xã là xã Quê Trình). Quê ng sít có khi nôm
l thiên ho c có khi ph i đào h m đ l y.
Quê ng sít là v t li u cho ngh rên. Lúc th nh
th i, lò rên Nho Lâm cũng nhi u x p x lò
hông. Khi lò hông đã ng ng ho t đ ng thì
nh ng lò rên v n còn và duy trì cho đ n
ngày nay. Dĩ nhiên, s l ng lò rên ngày nay
còn l i r t ít. Nh v y có th nói, làng Nho
Lâm là m t làng ngh c truy n: ngh luy n
sít và ngh rên.

3. Nh trên, chúng tôi đã trình bày gi n
l c nh ng v n đ , l ch s , văn hoá, ngôn
ng c a làng Nho Lâm, huy n Di n Châu,
t nh Ngh An. Địa danh Nho Lâm đã ph n
ánh m t cách r t rõ ràng ngu n g c hình
thành địa danh này. Tên Nôm: L C là tên
g i c x a nh t sau đó m i đ n tên Hán -
Vi t: Hoa Lâm. Vi c bi n đ i tên g i t Hoa
Lâm sang Nho Lâm v i lí do ngoài ngôn
ng nh k , húy đã th hi n ở đây. Đ i v i
ng i Vi t làng (village) nh m t đ n v
hành chính v a nh m t t bào xã h i b o
gi m i tâm t , nguy n v ng, tình c m, tri t
lí cu c đ i l u truy n ngôn ng và văn hoá
dân gian, n n t ng c a ngôn ng và văn hoá
dân t c... Làng g n v i đ c tr ng văn hóa,
h c hành khoa b ng, làng g n v i đ c tr ng
v ngôn ng , làng g n v i đ c tr ng văn hóa
ngh th công truy n th ng...Có th còn
nhi u t li u c n ph i đ c b sung và hi u
ch nh, thi t nghĩ n u nghiên c u đ y đ các

thông tin v địa danh làng, đ n, chùa, c u,
sông, ch ...t nh ng khu v c, vùng khác
nhau s là ngu n t li u b ích cho vi c
kh o c u l ch s , văn hoá, truy n th ng,
ngôn ng không ch riêng đ i v i ng i Vi t
mà còn v i c các dân t c khác.

* *Nghiên c u này đ c tài tr b i Qu
phát tri n Khoa h c và Công ngh qu c gia
(NAFOSTED) trong đ tài mã s : VII2.5-
2010.06.*

TÀI LI U THAM KH O

1. Ban ch p hành Đ ng b Đ ng c ng s n
Vi t Nam huy n Di n Châu, *L ch s Đ ng
b Đ ng c ng s n Vi t Nam huy n Di n
Châu*, T p I. 1988.
2. Bùi D ng L ch (1993), *Ngh An kí*,
Nxb Khoa h c Xã h i.
3. Đ ng Quang Li n (1998), *Ngh luy n
sít và ngh rên ở Nho Lâm* (Di n Châu), In
trong "Ngh , làng ngh th công truy n
th ng Ngh An", Nxb Ngh An.
4. Nguy n Ngh i a Nguyên (1997), *C
Hoàng Nho Lâm*, Nxb Văn hoá, Hà N i.
5. Nguy n Ngh i a Nguyên (1993), *T C
Loa đ n đ n Công*, Nxb Ngh An.
6. Hyppolite te Breton (2005), *An T nh c
t c* (Le Vienx An Tinh), Nxb Ngh An,
Trung tâm Văn hóa Ngôn ng Đông Tây.